TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 10-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lẫy

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa:Bà Mai Thị Thanh Huyền-Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩmthụ lý số17/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Trung P (Đào Trọng P), sinh ngày 24-11-1974; tại Hải Phòng, nơi cư trú: Số 76 L, tổ 4, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng P1 (đã chết) và bà Bùi Thị Minh L, sinh năm 1952; có vợ Hoàng Thị V, sinh năm 1978, có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự, nhân thân: Năm 1994, Tòa án nhân dân huyện A, Hải Phòng xử phạt 18 tháng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích.Năm 1996, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 năm tù giam về tội Cướp tài sản, Cưỡng đoạt tài sản, Gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị tạm giữ ngày 20-02-2019; tạm giam ngày 26-02-2019; có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

Bà Bùi Thị Minh L; có mặt

Chị Hoàng Thị V; có mặt

Người chứng kiến:

Ông Trần Công Q; có mặt

Bà Phạm Thị B; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19-02-2019 hồi 22 giờ 20 phút, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận K kết hợp với Công an phường B kiểm tra hành chính tại nhà của bị cáo Đào Trung P, địa chỉ: Số 76 L, tổ 4, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng. Tại thời điểm kiểm tra bị cáo khai nhận có sử dụng ma túy và chỉ chỗ cất giấu ma túy của bị cáo cho Công an quận K tại phòng ngủ của bị cáo ở tầng 1. Công an quận K đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ:

Tại nơi đặt pin chiếc điện thoại Motorola màu hồng 04 túi nilon kích thước 1,8x2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng **(mẫu số 1)**. Chiếc điện thoại này đặt trên hộp gỗ ở đầu giường trong phòng ngủ của bị cáo; 01 hộp gỗ rượu Ballantines để ở đầu giường trong phòng ngủ của bị cáo kích thước cao 30cm, dài 11cm, rộng 11cm. Bên trong hộp gỗ có 01 hộp kim loại vỏ bọc da màu nâu kích thước 11x6cm bên trong có 06 túi nilon (03 túi kích thước 2x1,5cm, 01 túi kích thước 2x2cm, 01 túi kích thước 2,5x2cm, 01 túi kích thước 3x3cm) chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon kích thước 2x2cm bên trong không chứa gì **(mẫu số 2)**; 01 ống nhựa màu xanh một đầu vát nhọn dài 12cm; 01 tẩu thủy tinh dài khoảng 15cm bên trong không chứa gì; 01 cân tiểu ly bên ngoài có hình dạng bao thuốc lá Manbro; 36 túi nilon các loại gồm: 11 túi nilon có khóa viền xanh kích thước 3x3cm, 19 túi nilon có khóa viền xanh kích thước 2x1,8cm và 06 túi nilon có khóa kéo viền đỏ kích thước 2x1,8cm bên trong không chứa gì; 01 điện thoại cảm ứng màu đen đã qua sử dụng; 01 máy tính bảng hiệu Masstel đã qua sử dụng và số tiền 570.000 đồng và thu giữ mẫu nước tiểu của bị cáo **(mẫu số 3).**

Tại Kết luận giám định số 65/KLGĐ(Đ6) ngày 22-02-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Tinh thể màu trắng mẫu số 1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,9895gam, là loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng mẫu số 2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,2962gam, là loại Methamphetamine.

Nước tiểu mẫu số 3 ghi tên bị cáo gửi giám định có Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKA ngày 17-6-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, truy tố bị cáo Đào Trung P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKA ngày 17-6-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luậtHình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án 30 đến 36 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5Điều 249, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm P trong bì thư số 65/KLGĐ (Đ6); 01 vỏ hộp rượu Ballantines bằng gỗ; 01 hộp kim loại vỏbọc màu nâu; 01 ống hút nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 túi da màu trắng hồng; 01 cântiểu ly; 36 túi nilon bên trong không chứa gì.Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Motorola màu hồng P sửdụng vào việc tàng trữ ma túy.Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại cảm ứng màu đen; 01 máy tính bảng hiệuMasstel; số tiền là 570.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tốđã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà bị cáo Đào Trung P khai nhận vào hồi 22 giờ 20 phút ngày 19-02-2019, bị cáo đang đứng trong phòng khách nhà số 76 L, tổ 4, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, thì cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính chỗ ở của bị cáo, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy đá và hiện tại trong phòng ngủ của bị cáo, bị cáo có để các túi ma túy đá, lúc này Công an đã mời người chứng kiến đến và bị cáo tự nguyện dẫn Công an cùng người chứng kiến vào phòng ngủ của bị cáo tại tầng 01sát với phòng khách. Tại phòng ngủ của bị cáo, trước mặt Công an và người chứng kiến bị cáo đã chỉ vị trí để các túi ma túy đá, Công an đã tiến hành thu giữ niêm P ngay tại chỗ các túi ma túy đá và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, nguồn ma túy mà bị cáo tàng trữ là do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng với giá 1.100.000 đồng vào ngày 18-02-2019, việc tàng trữ ma túy của bị cáo không ai biết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm sử dụng tại số 76 L, tổ 4, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng, với tổng khối lượng là 2,2857 gam ma túy loại Methamphetamine có đủ cơ sở kết tội bị cáo Đào

Trung P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, cần phải xử lý nghiêm, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 1994 Tòa án nhân dân Huyện An Lão, Hải Phòng xử phạt 18 tháng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Năm 1996, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 năm tù giam về tội Cướp tài sản, Cưỡng đoạt tài sản, Gây rối trật tự công cộng; bị cáo đã chấp hành xong các hình phạt tù và các khoản nộp theo quy định(đã được xóa án tích).

[4] Tình tiết tăng nặng: Không

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm P trong bì thư số 65/KLGĐ (Đ6); 01 vỏ hộp rượu Ballantines bằng gỗ; 01 hộp kim loại vỏbọc màu nâu; 01 ống hút nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 túi da màu trắng hồng; 01 cân tiểu ly; 36 túi nilon bên trong không chứa gì mục đích của bị cáo là chia nhỏ và cân lên để sử dụng dần.Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Motorola màu hồng của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc tàng trữ ma túy. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại cảm ứng màu đen; 01 máy tính bảng hiệu Masstel; số tiền là 570.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 19-6-2019.

[7] Trách nhiệm dân sự: Không

[8] Hình phạt bổ sung:Bị cáo có thu nhập từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng một tháng do lao động tự do mà có, vì vậy cần phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9] Bà Bùi Thị Minh L và chị Hoàng Thị V không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên Công an quận K không xử lý.

[10] Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng, hiện không xác minh được nhân thân, lai lịch nên Công an quận K chưa đề nghị xử lý.

[11] Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[12] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Trung P 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ phái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 20-02-2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng theo khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm P trong bì thư số 65/KLGĐ (Đ6); 01 vỏ hộp rượu Ballantines bằng gỗ; 01 hộp kim loại vỏbọc màu nâu; 01 ống hút nhựa; 01 tẩu thủy tinh; 01 túi da màu trắng hồng; 01 cân tiểu ly; 36 túi nilon bên trong không chứa gì;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Motorola màu hồng;

Trả lại cho bị cáo01 điện thoại cảm ứng màu đen; 01 máy tính bảng hiệu Masstel; số tiền là 570.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 19-6-2019.

Trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thị Nhân